

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST

Ngày 06 - 02 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1996 tại Bắc Ninh; nơi cư trú: Tổ dân phố HP, phường TG, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/3/2019 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2024 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Ngô Mạnh H, sinh năm 1983; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua các hội nhóm trên Facebook, Nguyễn Đình T quen biết nam thanh niên có tên Facebook “Hoang Do”. Sau khi nhắn tin qua Messenger, người có tên “Hoang Do” đã rủ T về thành phố Phủ Lý để cùng đi bán pháo và thống nhất sẽ chia lợi nhuận sau khi bán pháo. Khoảng 10 giờ ngày 13/01/2024, T bắt xe buýt từ bến xe Giáp Bát về tới vườn hoa Phủ Lý được “Hoang Do” đón bằng xe máy, đưa T đến nhà nghỉ Bắc Kinh ở tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý để nghỉ. Khi có người đặt hàng gọi thì “Hoang Do” sẽ mang pháo nổ đến đón T để đi bán cho người mua. Ngày 13/01/2024, T đã đi cùng “Hoang Do” bán pháo cho người mua 03 lần, các lần đều do “Hoang Do” điều khiển xe máy và T ngồi sau cầm theo pháo nổ được đựng, bọc kín trong túi nilon hoặc ba lô. T đã đi bán pháo một lần tại khu vực trường THPT chuyên Biên Hòa và một lần ở địa điểm không nhớ rõ. Đến lần thứ ba vào khoảng 19 giờ cùng ngày, “Hoang Do” điều khiển xe máy chở T ngồi sau xe và ôm theo 01 chiếc ba lô màu xanh - đen có chứa pháo nổ

để đi giao cho khách mua. Khi đến khu vực Bệnh viện Việt Đức thuộc tổ dân phố Thá, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý thì T xuống xe cầm theo ba lô có chứa pháo đợi giao cho khách thì bị tổ tuần tra Đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố Phủ Lý và Công an phường Liêm Chính phát hiện và yêu cầu kiểm tra. Ngay lúc đó nam thanh niên điều khiển xe máy đã tăng ga bỏ chạy.

* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 05 khối hình hộp chữ nhật có cùng kích thước (13 x 13 x 14)cm, vỏ ngoài dán giấy nhiều màu, có in chữ, ký tự nước ngoài; 02 cuộn gồm nhiều khối trụ vỏ màu đỏ được kết lại với nhau, bên ngoài bọc nilon màu trắng thành khối hình trụ có cùng kích thước (17 x 11)cm được niêm phong trong thùng cattong ký hiệu P1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme; 01 ba lô màu xanh - đen và số tiền 290.000 đồng.

Ngày 14/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Đình T nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 310/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: “Mẫu ký hiệu P1 là pháo nổ. Tổng khối lượng là 10,152kg”.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-PL ngày 24/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đình T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 24 đến 30 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 190; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Phạt Nguyễn Đình T từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong thùng catton và 01 chiếc ba lô màu xanh - đen đã cũ; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme và số tiền 290.000 đồng.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để buộc tội: Khoảng 20 giờ ngày 13/01/2024, tại khu vực tổ dân phố Thá, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Đình T đang mang 10,152kg pháo nổ để bán cho khách thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình T đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ pháo nổ là vật bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi buôn bán với mục đích kiếm lời, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo buôn bán pháo trái phép nhằm mục đích kiếm lời, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 190; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vấn đề khác của vụ án:

- Đối với nam thanh niên có tên Facebook “Hoang Do”, quá trình điều tra bị cáo khai “Hoang Do” giới thiệu có nhà ở đường Lê Công Thanh, thành phố Phủ Lý, ngoài ra bị cáo không biết nhân thân, lai lịch cụ thể của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã xác minh nhưng không xác định được người này. Mặt khác thông tin Facebook “Hoang Do” đã bị xóa không còn tồn tại để thực hiện các hoạt động xác minh. Vì vậy chưa đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Đối với chị Bùi Thị Thanh Loan là chủ nhà nghỉ Kinh Bắc đã cho “Hoang Do” và bị cáo thuê phòng nghỉ nhưng chị Loan không biết “Hoang Do” và bị cáo mang pháo nổ đến nhà nghỉ để mang đi bán nên không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm đối với chị Bùi Thị Thanh Loan.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với số pháo nổ được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong thùng cattong là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc ba lô màu xanh - đen đã cũ bị cáo sử dụng để đựng pháo nổ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme là tài sản hợp pháp của bị cáo sử dụng để liên lạc nhằm buôn bán pháo nổ nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 290.000 đồng là tiền do bị cáo bán trái phép pháo nổ ngày 13/01/2024 mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2024.

Hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Đình T 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo là mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong thùng catton và 01 ba lô màu xanh - đen có chữ “The north face”.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme và số tiền 290.000đ.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 26 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chi số 06 lập ngày 31 tháng 01 năm 2024).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS CA TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên